

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ Đ  
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:181/2020/HS-ST

Ngày: 01 - 12 - 2020

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ Đ - TỈNH LÂM ĐỒNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Huyền

*Các Hội thẩm nhân dân:*

+ Ông Đặng Nguyễn Văn Tích

+ Ông Trương Minh Thọ

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Đỗ Thị Vân Anh - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đ - tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa:** Ông Hồ Ngọc Huy - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 12 năm 2020, tại Hội trường Tổ dân phố Nguyễn Du, Phường 9, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng, Tòa án nhân dân thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 203/2020/TLST-HS ngày 19 tháng 11 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 190/2020/QĐXXST - HS ngày 23/11/2020 đối với bị cáo:

*Họ và tên:* **Lục Đức N** (còn gọi: Tắc nhỏ), sinh năm: 1984, tại: thành phố Đ - Lâm Đồng; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 215/8 đường Phan Đình Phùng, Phường B, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng; chỗ ở hiện tại: 49/19 đường Phạm Hồng Thái, Phường K, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: Không; dân tộc: Hoa; giới tính: N; quốc tịch: Việt N; tôn giáo: Phật; con ông: Lục Ka Ch, sinh năm: 1952 và bà: Nguyễn Thị Ch1, sinh năm:1953; vợ: Phạm Thị Trúc L, sinh năm: 1987 (chưa đăng ký kết hôn); có 01 con sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt, tạm giam ngày 14/9/2020, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng (Có mặt).

**- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Ông Lục Ka Ch, sinh năm: 1952

Địa chỉ: Số 215/8 đường Phan Đình Phùng, Phường B, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng (có mặt)

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lục Đức N là đối tượng sử dụng ma túy và thường mua ma túy của một đối tượng tên B (chưa rõ nhân thân lai lịch) về để sử dụng. Khoảng 17 giờ ngày 14/9/2020, Lục Đức N gọi điện thoại cho B hỏi mua 400.000đ (bốn trăm ngàn đồng) ma túy thì B đồng ý. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, B gọi lại cho Lục Đức N hỏi đang ở đâu để giao ma túy, Lục Đức N nói đang ở tại số 49/19 Phạm Hồng Thái, Phường K, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng, sau đó đối tượng tên B chạy tới chỗ ở của N giao cho N 02 gói ma túy đá, N đưa cho B số tiền 400.000đ (bốn trăm ngàn đồng). Sau khi có ma túy, Lục Đức N cất giấu trong túi quần bên trái N đang mặc và mang ma túy tới nhà Nguyễn Tuấn A, sinh năm 1987, trú tại số 01 Trương Văn Hoàn, phường J, thành phố Đ để sử dụng. Khi Lục Đức N tới trước số nhà 01 Trương Văn Hoàn, Phường J, thành phố Đ thì bị Công an phường J kiểm tra phát hiện trong túi quần bên trái N đang mặc có 02 gói ma túy nên Công an phường J đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ tang vật. (BL: 45 đến 49; 73-74; 76 đến 87)

*Tang vật thu giữ và xử lý vật chứng:*

- 01 (một) gói nilon màu trắng trong, kích thước 4x8cm, một đầu có khóa dạng kẹp nhựa, có một đường chỉ đỏ, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng nghi là ma túy.

- 01 (một) gói nilon màu trắng trong, kích thước 2x4cm được hàn kín, bên trong đựng chất tinh thể màu trắng nghi là ma túy.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO F11 P10 màu xanh đen tím, bên trong có gắn sim số 0977.793.134

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu SYM Attila màu trắng, biển số 49B1-123.76. Quá trình điều tra xác định chiếc xe trên của ông Lục Ka Ch không liên quan đến hành vi phạm tội nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho ông Ch quản lý, sử dụng. (BL: 93)

Kết luận giám định số 1629/GĐ-PC09 ngày 18/9/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng xác định: Mẫu tinh thể trong 02 gói nilon được niêm phong gửi giám định là ma túy, khối lượng 0,9483g (không phải chín bốn tám ba gam), loại Methamphetamin.

*Methamphetamin là chất ma túy nằm trong danh mục II, STT: 323, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ. (BL: 44)*

Tại bản cáo trạng số 202/CT-VKS ngày 17/11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đ truy tố bị cáo Lục Đức N về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

*Tại phiên tòa,*

Bị cáo Lục Đức N khai nhận, bị cáo sử dụng ma túy đá từ tháng 6/2018, nên thường mua của một người tên B (không rõ nhân thân, lai lịch) về sử dụng. Vào khoảng 21 giờ ngày 14/9/2020, có liên lạc với B và mua 02 gói ma túy với giá 400.000đ (*bốn trăm ngàn đồng*) để trong túi quần và đi qua nhà bạn ở Phường J, thành phố Đ để sử dụng thì bị đội tuần tra Công an Phường J phát hiện, bắt quả tang như cáo trạng truy tố là hoàn toàn chính xác và xin được giảm nhẹ hình phạt.

Sau phân luận tội, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Lục Đức N về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự và đề nghị áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lục Đức N từ 24 (*hai mươi bốn*) đến 30 (*ba mươi*) tháng tù.

*Về xử lý vật chứng:* Đề nghị tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy thu được (đã được niêm phong sau giám định) là tang vật của vụ án; tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 điện thoại di động hiệu OPPO F11 Pro màu xanh, đen, tím bên trong có gắn sim số 0977793134 là phương tiện phạm tội của bị cáo N.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về hành vi phạm tội của bị cáo Lục Đức N:* Vào ngày 14/9/2020, Lục Đức N đã liên lạc với một đối tượng tên B (chưa rõ nhân thân lai lịch) mua 02 gói ma túy đá với giá 400.000đ (*bốn trăm ngàn đồng*) và cất trong túi quần để mang đến nhà bạn ở Phường J, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng với mục đích sử

dụng thì bị Đội tuần tra Công an Phường J, thành phố Đ bắt quả tang cùng tang vật. Tại Kết luận giám định số 1629/GĐ-PC09 ngày 18/9/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng xác định: Mẫu tinh thể trong 02 gói nilon được niêm phong gửi giám định là ma túy, khối lượng 0,9483g (*không thấy chín bốn tám ba gam*), loại Methamphetamin.

[3] Xét thấy, bị cáo Lục Đức N là người đã trưởng thành và có đầy đủ về nhận thức. Bị cáo biết rõ việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng là đối tượng nghiện ma túy và để có ma túy sử dụng, bị cáo vẫn thực hiện nhằm thỏa mãn cho nhu cầu cá nhân. Hành vi của Lục Đức N không chỉ vi phạm pháp luật về chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội tại địa phương mà còn là một trong những nguyên nhân góp phần gây ra những tệ nạn xã hội khác. Căn cứ lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa, lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với tài liệu chứng cứ đã thu thập trong quá trình điều tra vụ án. Có đủ căn cứ kết luận hành vi của Lục Đức N phạm vào tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 như cáo trạng số 202/CT-VKS ngày 17/11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng truy tố và kết luận của Kiểm sát viên tại phiên tòa là hoàn toàn có căn cứ và đúng pháp luật.

[4] *Về tình tiết giảm nhẹ*: Do bị cáo thành khẩn khai báo thể hiện sự ăn năn hối lỗi về hành vi phạm tội của mình nên áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự hiện hành là tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo.

[5] *Về xử lý vật chứng*: Cơ quan Điều tra đã thu giữ tang vật gồm: 01(*một*) gói nilon màu trắng trong, kích thước 4x8cm, một đầu có khóa dạng kẹp nhựa, có một đường chỉ đỏ, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng và 01(*một*) gói nilon màu trắng trong, kích thước 2x4cm được hàn kín, bên trong đựng chất tinh thể màu trắng. Qua giám định xác định là chất ma túy loại Methamphetamine (đã được niêm phong sau giám định), xét thấy đây là chất cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy là phù hợp; 01(*một*) điện thoại di động hiệu OPPO F11 P10 màu xanh đen tím, bên trong có gắn sim số 0977.793.134, là phương tiện dùng để bị cáo phạm tội nên tịch thu bán sung công quỹ Nhà nước là thỏa đáng.

Ngoài ra, Cơ quan điều tra đã thu giữ và trả lại 01 (*một*) xe mô tô nhãn hiệu SYM ATTILA màu trắng, biển số 49B1-123.76 cho chủ sở hữu hợp pháp là ông Lục Ka Chinh nên không xem xét giải quyết.

[6] Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Đ chưa xác định được nhân thân, lai lịch của đối tượng tên B là người bán ma túy cho Lục Đức N nên chưa có căn cứ để xử lý, khi nào xác định được sẽ xử lý sau.

[7] *Về án phí*: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Tuyên bố bị cáo Lục Đức N phạm tội *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”*.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Lục Đức N 24 (*hai mươi bốn*) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 14 tháng 9 năm 2020.

**2.** Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a và c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 2 và 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

2.1. Tịch thu tiêu hủy 01(*một*) phong bì niêm phong số 1629/2020. Mặt trước phong bì ghi: Lục Đức N- 1984; NCT: 215 Phan Đình Phùng, Phường B, Tp Đ. QĐ: 371 ngày 15/9/2020. Hoàn: m = 0,5288(g). Mặt sau phong bì có chữ ký, họ tên của Phạm Thị Dung; Hoàng Thị Thanh Hà; Trần Đình Huy và đóng dấu tròn, đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng. Và 01(*một*) phong bì niêm phong số 1629/2020/PC09. Mặt trước phong bì ghi: Lục Đức N- 1984; NCT: 215 Phan Đình Phùng, Phường B, thành phố Đ. QĐ: 371 ngày 15/9/2020. Bao gói. Mặt sau phong bì có chữ ký, họ tên của Phạm Thị Dung; Hoàng Thị Thanh Hà; Trần Đình Huy và đóng dấu tròn, đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng.

2.2. Tịch thu bán sung công quỹ Nhà nước 01(*một*) điện thoại di động hiệu OPPO F11 P10 màu xanh đen tím, bên trong có gắn sim số 0977.793.134 của bị cá Lục Đức N.

*(Theo biên bản giao, nhận tang vật ngày 18/11/2020 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đ và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đ).*

**3.** Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Lục Đức N phải chịu 200.000đ (*hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

**4. Quyền kháng cáo:** Trong thời hạn 15 (*mười lăm*) ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo được quyền làm đơn kháng cáo để yêu cầu xét xử theo thủ tục phúc thẩm. Riêng người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt, có quyền kháng cáo trong thời hạn nêu trên kể từ ngày nhận được hoặc niêm yết bản sao bản án./.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Lâm Đồng (02);
- Sở Tư pháp tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND tp. Đ;
- Công an tp. Đ;
- Nhà tạm giữ Công an tp. Đ;
- Chi cục THADS tp. Đ;
- Bị cáo;
- Luật sư;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu: bộ phận lưu trữ; hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Huyền**

Số: 26/2020/TB-TA

Đà Lạt, ngày 22 tháng 12 năm 2020

**THÔNG BÁO  
SỬA CHỮA, BỔ SUNG BẢN ÁN**

Căn cứ các Điều 45, Điều 260, Điều 261 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Xét thấy bản án hình sự số: 181/2020/HS-ST ngày 01 tháng 12 năm 2020 của Tòa án nhân dân có lỗi do nhầm lẫn cần được bổ sung như sau:

**1. Về nội dung Bản án:**

Tại trang 3 dòng thứ 16, 17 từ dưới lên đã ghi:

“... theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự và đề nghị áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự...”

Và trang 4, dòng thứ 13, 14 từ dưới lên đã ghi:

“...theo điểm c khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự...cáo trạng số 124/CT-VKS ngày 15/8/2018...”

Nay được sửa chữa, bổ sung như sau:

**“... Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự...”**

**“... theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự... cáo trạng số 202/CT-VKS ngày 17/11/2020”**

**2. Vậy, Tòa án nhân dân thành phố Đ thông báo để những người tham gia tố tụng và các cơ quan chức năng được biết để thực hiện./.**

**Nơi nhận:**

- Tòa án tỉnh Lâm Đồng;
- Viện kiểm sát nhân dân Tp Đ;
- Công an Tp Đ;
- Thi hành án Tp Đ;
- Sở tư pháp Lâm Đồng;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- BP theo dõi THA phạt tù;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thị Huyền**

